TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 15-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Hương và ông Nguyễn Viết Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Dương Việt Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2020/HSST-QĐ ngày 17/4/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung K (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày: 02 tháng 8 năm 1980 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu và nơi ở trước khi bị bắt: Thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc U - Sinh năm: 1958 và bà Bùi Thị T - Sinh năm: 1958, đều trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; Có vợ là Lê Thị N - Sinh năm: 1982, trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án: không;

Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự, tại Quyết định số 20/QĐ-TA ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung K trong thời hạn 15 tháng, ngày 01/5/2019 được tái hòa nhập cộng đồng, tính đến ngày phạm tội, Nguyễn Trung K chưa được xóa tiền sự.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể:

Quyết định số 1153/QĐ-UBND ngày 20/6/2006 của Chủ tịch UBND huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai buộc Nguyễn Trung K cai nghiện tập trung trong thời hạn 12 tháng tại Trung tâm GD-LĐXH tỉnh Lào Cai, ngày 28/6/2007 Nguyễn Trung K tái hòa nhập cộng đồng;

Quyết định số 6010/QĐ-UBND ngày 26/12/2011 của Chủ tịch UBND huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai về việc áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung K trong thời hạn 12 tháng tại Trung tâm GD -LĐXH tỉnh Lào Cai, đến ngày 04/01/2013 Nguyễn Trung K được tái hòa nhập cộng đồng.

Quyết định số 131/QĐ-TA ngày 27/10/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung K trong thời hạn 12 tháng, ngày 06/10/2016 được tái hòa nhập cộng đồng.

Tính đến thời điểm phạm tội, Nguyễn Trung K đã được xóa tiền sự đối với các quyết định nêu trên theo quy định.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/01/2020, tạm giam ngày 13/01/2020, hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Những người làm chứng: Chị Dương Thị X - Sinh năm: 1982;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, TT V, huyện H, tỉnh Hà Giang; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai -Có mặt.

Người chứng kiến: Bà Bùi Kim C - Sinh năm:1959.

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lào Cai - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/01/2020 tại tổ dân phố P, thị trấn L, Công an huyện Bảo Thắng phát hiện Nguyễn Trung K có biểu hiện nghi nghi vấn nên đã kiểm tra, Nguyễn Trung K đã tự giác lấy từ trong bao thuốc lá Thăng Long trong túi quần bên phải đang mặc 01 gói giấy bạc mầu vàng bên trong chứa chất bột khô mầu trắng vón cục để giao nộp. Nguyễn Trung K khai nhận đó là Heroine vừa mua của người phụ nữ tên T ở quán cà phê T với giá 200.000 đồng. Công an huyện Bảo Thắng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan.

Quá trình điều tra, Nguyễn Trung K khai nhận: khoảng 14 giờ 30 ngày 06/01/2020, Nguyễn Trung K sử dụng điện thoại di động Nokia 1280 mầu đen gắn sim số 0358298352 gọi cho chủ quán cà phê T tại tổ dân phố số 1, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng và hỏi "còn hàng không", chủ quán trả lời "có cứ xuống đi". Sau khi gọi điện thì K đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến quán cà phê T mua ma túy, khi gặp chủ quán thì K nói "bán cho con hàng" và đưa cho chủ quán 200.000 đồng, chủ quán cầm tiền rồi lấy trong người một gói giấy bạc mầu vàng đưa cho K, K biết đó là ma túy nên cất vào bao thuốc lá Thăng Long, khi K mới đi bộ ra khỏi quán khoảng 500m thì bị Công an bắt quả tang cùng tang vật, K đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Trên cơ sở lời khai của Nguyễn Trung K, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở đối chủ quán cà phê T (tên thật là Dương Thị Xuân); phát hiện và thu giữ ma túy do Xuân tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra, Dương Thị X không thừa nhận việc bán ma túy cho Nguyễn Trung K vào ngày 06/01/2020. Ngoài lời khai của Nguyễn Trung K thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác có

liên quan, cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp theo quy định nhưng không chứng minh được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Dương Thị X nên không đủ căn cứ khởi tố X về tội mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Dương Thị X về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại Kết luận giám định số 36/GĐMT ngày 08/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1: 0,24 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine. Cơ quan giám định đã trích mẫu 0,07 gam để giám định, còn lại 0,17 gam được tái niêm phong và hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSBT ngày 20/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Trung K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2020; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 0,17 gam Heroine còn lại sau giám định; Tuyên tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 mầu đen, máy cũ đã qua sử dụng có gắn thẻ sim số 0358298352 thu giữ của Nguyễn Trung K; Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trung K đã thừa nhận hành vi tàng trữ 0,24 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngày 06/01/2020, Nguyễn Trung K bị Công an huyện Bảo Thắng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ

toàn bộ tang vật của vụ án 01 gói giấy bạc chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có tổng khối lượng là 0,24gam Heroine.

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và xét xử công khai tại phiên tòa có đủ căn cứ để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo ra trước tòa hôm nay về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Ma túy huỷ hoại sức khoẻ, làm mất khả năng lao động, học tập, làm cho thần kinh người nghiện bị tổn hại, gây mất trật tự an ninh, xã hội. Bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu, có 01 tiền sự, tại Quyết định số 20/QĐ-TA ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung K trong thời hạn 15 tháng, ngày 01/5/2019 được tái hòa nhập cộng đồng, tính đến ngày phạm tội, Nguyễn Trung K chưa được xóa tiền sự. Bị cáo Nguyễn Trung K cũng nhiều lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, cụ thể: Quyết định số 1153/QĐ-UBND ngày 20/6/2006 của Chủ tịch UBND huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai buộc Nguyễn Trung K đi cái nghiện tập trung trong thời hạn 12 tháng tại Trung tâm GD-LĐXH tỉnh Lào Cai, ngày 28/6/2007 Nguyễn Trung K tái hòa nhập cộng đồng; Quyết định số 6010/QĐ-UBND ngày 26/12/2011 của Chủ tịch UBND huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai về việc áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung K trong thời hạn 12 tháng tại Trung tâm GD -LĐXH tỉnh Lào Cai, đến ngày 04/01/2013 Nguyễn Trung K được tái hòa nhập cộng đồng; Quyết định số 131/QĐ-TA ngày 27/10/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung K trong thời hạn 12 tháng, ngày 06/10/2016 được tái hòa nhập cộng đồng.

Mặc dù tính đến thời điểm phạm tội, bị cáo đã được xóa tiền sự đối với các quyết định nêu trên theo quy định, tuy nhiên bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân mà tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xét xử thật nghiêm minh để răn đe phòng ngừa tội phạm.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, bị cáo Nguyễn Trung K khai mua của chủ quán cà phê T, khi mua ma túy thì bị cáo không biết tên, họ của chủ quán cà phê, chỉ biết là T. Quá trình điều tra và xét xử công khai tại phiên tòa, xác định chủ quán cà phê T là Dương Thị X, tuy nhiên X không thừa nhận việc bán ma túy cho Nguyễn Trung K vào ngày 06/01/2020. Ngoài lời khai của Nguyễn Trung K thì không có các tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa X và K nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ khởi tố Dương Thị X về hành vi mua bán trái phép chất ma túy là phù hợp. Quá trình khám xét khẩn cấp người và nơi ở đối với Dương Thị X đã phát hiện và thu

giữ ma túy do X tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Dương Thị X và ngày 14/5/2020 Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng đã xét xử và tuyên phạt Dương Thị X 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Trung K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng thu giữ trong vụ án là 0,24 gam Heroine. Sau khi giám định, cơ quan giám định đã trích mẫu hết 0,07 gam Heroine nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Số Heroine còn lại sau giám định là 0,17 gam, đây là vật chứng mà Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại NOKIA 1280 mầu đen, máy cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0358298352, đây là điện thoại mà Nguyễn Trung K khai sử dụng để liên lạc mua ma túy của chủ quán cà phê T (Tên thật là Dương Thị X). Do không chứng minh được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Dương Thị X, vì vậy cần tuyên tạm giữ điện thoại của Nguyễn Trung K để đảm bảo thi hành án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Về đề nghị của Kiểm sát viên: Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa để quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa thì bị cáo không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trung K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 07/01/2020.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 0,17 gam Heroine là vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định, thu giữ trong vụ án Nguyễn Trung K ngày 06/01/2020; Tuyên tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với 01 điện thoại NOKIA 1280 mầu đen, máy cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0358298352. Toàn bộ vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng

bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/3/2020.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Trung K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Thi hành án (2);
-LưuHS,TA,THS,VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Thi hành án (2);
-LưuHS,TA,THS,VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên